**Phụ lục 4**

**MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG**

**NHIỆM VỤ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHĐT ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường trong Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |
| **HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT NHIỆM VỤ** **BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG** | *Hà Nội, ngày tháng năm*  |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ**

**THUYẾT MINH ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

|  |  |
| --- | --- |
| Ủy viên phản biện |  |
| Ủy viên Hội đồng |  |

1. Họ và tên chuyên gia: ………………………………………………………

2. Tên nhiệm vụ bảo vệ môi trường:

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

3. Cơ quan chủ trì thực hiện:………………………………………………….

………………………………………………………………………………….

4. Chủ nhiệm nhiệm vụ bảo vệ môi trường:

5. Các tiêu chí đánh giá - nhận xét

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nhóm tiêu chí** | **Tiêu chí đánh giá** |  **Điểm****tối đa** | **Điểm của chuyên gia** |
| **I** | ***Mục tiêu nghiên cứu của nhiệm vụ***  | ***5*** |  |
| **II** | ***Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của nhiệm vụ và luận giải về sự cần thiết của nhiệm vụ*** | ***15*** |  |
|  | 1. Mức độ rõ ràng, cụ thể của việc nêu vấn đề nghiên cứu. | 5 |  |
| 2. Mức độ phân tích, đánh giá đầy đủ và rõ ràng tình hình nghiên cứu trong nước và ngoài nước có liên quan đến nhiệm vụ. | 5 |  |
| 3. Luận giải về sự cần thiết, tính cấp bách phải thực hiện nhiệm vụ. | 5 |  |
| **III** | ***Xác định nội dung và phương án tổ chức thực hiện nhiệm vụ*** | ***25*** |  |
|  | 4. Tính hệ thống, lôgic, đầy đủ, rõ ràng của các nội dung nghiên cứu để đạt đ­­ược mục tiêu đề ra.  | 15 |  |
| 5. Tính hợp lý, khả thi của phương án tổ chức các hoạt động của nhiệm vụ (điều tra/khảo sát; hội thảo khoa học; thu thập và xử lý tài liệu, số liệu... ). | 5 |  |
| 6. Tính hợp lý của ph­­ương án phối hợp các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ.  | 5 |  |
| **IV** | ***Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu***  | ***10*** |  |
|  | 7. Cách tiếp cận nhiệm vụ rõ ràng, mức độ làm rõ nội dung chủ yếu phải đạt được | 5 |  |
| 8. Các ph­­­ương pháp nghiên cứu cụ thể, rõ ràng, phù hợp với đối tư­­­ợng, nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ. | 5 |  |
| **V** | ***Sản phẩm, lợi ích của nhiệm vụ*** ***và địa chỉ sử dụng*** | ***25*** |  |
|  | 9. Các sản phẩm rõ ràng, đầy đủ, phù hợp với mục tiêu và các nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ. | 5 |  |
| 10. Lợi ích của nhiệm vụ: - Tác động dự kiến đến ngành, lĩnh vực bảo vệ môi trường và tác động đến xã hội (đóng góp cho việc xây dựng, hoàn thiện chủ tr­­ương, chính sách, xây dựng pháp luật; có tác động làm chuyển biến nhận thức của xã hội); - Nâng cao năng lực nghiên cứu của tổ chức, cá nhân thông qua tham gia thực hiện nhiệm vụ. | 10 |  |
| 11. Sản phẩm có địa chỉ sử dụng rõ ràng  | 10 |  |
| **VI** | ***Tính khả thi của nhiệm vụ*** | ***20*** |  |
|  | 12. Năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ (tính khoa học và hợp lý trong bố trí kế hoạch, tiến độ thực hiện, khả năng hoàn thành, năng lực của các cá nhân tham gia thực hiện chính nhiệm vụ …);  | 10 |  |
| 13. Mức độ xác thực của tổng dự toán kinh phí so với chất lượng và số lượng sản phẩm dự kiến của nhiệm vụ; tính hợp lý của việc phân bổ kinh phí cho cỏc nội dung nghiên cứu và các hoạt động của nhiệm vụ, cho sản phẩm của nhiệm vụ; | 10 |  |
|  | ***Tổng cộng:***  | ***100*** |  |

6. Nhận xét đánh giá tổng hợp chung về nhiệm vụ:

6.1. Mặt mạnh của nhiệm vụ: ……………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

6.2. Mặt yếu của nhiệm vụ

7. Khuyến nghị của chuyên gia/thành viên Hội đồng về những điểm cần bổ sung, sửa đổi về nội dung, kinh phí trong Thuyết minh đề cương nhiệm vụ

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………8. Kết luận:

|  |  |
| --- | --- |
| - Thông qua nhiệm vụ  Thông qua không phải sửa chữa, bổ sung  Thông qua có yêu cầu sửa chữa, bổ sung |  |
| - Không thông qua nhiệm vụ |  |

**CHUYÊN GIA/THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

*(Họ tên và chữ ký)*

Ghi chú:

*Nhiệm vụ bảo vệ môi trường được thông qua và đề nghị phê duyệt là nhiệm vụ có Thuyết minh đề cương đạt tổng số điểm trung bình tối thiểu từ 70 điểm trở lên.*